

HƯỚNG DẪN CHẤM THI
(Bản Hướng dẫn chấm thi gồm 02 trang)

I. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Việc chi tiết hoá điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.
- Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,5 (lẻ 0,25 làm tròn thành 0,5; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,0 điểm).

II. Đáp án và thang điểm

| Đáp án | | Điểm |
|--|--|-------------|
| I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (5,0 điểm) | | |
| Câu 1 (2,0 đ) | Nêu những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp văn học của M. Sô-lô-khốp. | |
| | a) Cuộc đời: | |
| | - Mi-khai-in A-lếch-xan-đrô-vích Sô-lô-khốp (1905-1984) là nhà văn Nga lỗi lạc, đã được nhận giải thưởng Nô-ben về văn học. | 0,25 |
| | - M. Sô-lô-khốp sinh trưởng tại vùng sông Đông. Ông tham gia cách mạng từ rất sớm. Trong chiến tranh chống phát xít, ông là phóng viên mặt trận. | 0,75 |
| | b) Sự nghiệp: | |
| | - Tác phẩm tiêu biểu: <i>Truyện sông Đông, Sông Đông êm đềm, Số phận con người, ...</i> | 0,50 |
| | - Tác phẩm của M. Sô-lô-khốp thể hiện cách nhìn chân thực về cuộc sống và chiến tranh. | 0,50 |
| | Lưu ý: Thí sinh có thể sắp xếp theo nhiều cách nhưng phải nêu đủ các ý trên, diễn đạt rõ ràng thì mới được điểm tối đa. | |
| Câu 2 (3,0 đ) | Viết một bài văn ngắn (khoảng 400 từ) trình bày suy nghĩ về lòng yêu thương con người của tuổi trẻ trong xã hội hiện nay. | |
| | a. Yêu cầu về kỹ năng: | |
| | Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. | |
| | b. Yêu cầu về kiến thức: | |
| | Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng lí lẽ và dẫn chứng phải hợp lí; cần làm rõ được các ý chính sau: | |
| | - Nêu được vấn đề cần nghị luận. | 0,50 |
| - Lòng yêu thương là sự đồng cảm, chia sẻ, thấu hiểu,... là một trong những phẩm chất cao đẹp của con người. | 0,50 | |
| | - Lòng yêu thương có những biểu hiện: Cảm thương, quan tâm, giúp đỡ những người có cảnh ngộ bất hạnh, khó khăn trong cuộc sống; yêu mến và trân trọng những người có phẩm chất, tình cảm cao đẹp;... | 0,75 |
| | - Ý nghĩa của lòng yêu thương: Tạo nên mối quan hệ tốt đẹp giữa người với | 0,75 |

| | | |
|---|--|------|
| | <p>người; bồi đắp cho tâm hồn tuổi trẻ trong sáng, cao đẹp hơn;...</p> <p>- Phê phán những biểu hiện vô cảm của tuổi trẻ trong xã hội hiện nay; cần sống có lòng yêu thương con người.</p> <p>Lưu ý:</p> <p>- Chỉ cho điểm tối đa khi thí sinh đạt được cả yêu cầu về kỹ năng và kiến thức.</p> <p>- Nếu thí sinh có những suy nghĩ riêng mà hợp lí thì vẫn được chấp nhận.</p> | 0,50 |
| II. PHẦN RIÊNG - PHẦN TỰ CHỌN (5,0 điểm) | | |
| Câu 3.a (5,0 đ) | Theo chương trình Chuẩn Phân tích nhân vật Việt trong truyện ngắn <i>Những đứa con trong gia đình</i> của Nguyễn Thi. | |
| | a. Yêu cầu về kỹ năng: Biết cách làm bài nghị luận về một tác phẩm, đoạn trích văn xuôi; biết cách phân tích một hình tượng nhân vật. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. | |
| | b. Yêu cầu về kiến thức: Trên cơ sở những hiểu biết về nhà văn Nguyễn Thi và truyện ngắn <i>Những đứa con trong gia đình</i> (chủ yếu phần trích trong <i>Ngữ văn 12</i> , Tập hai), thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần làm rõ được các ý cơ bản sau: | |
| | - Nêu được vấn đề cần nghị luận. | 0,50 |
| | - Việt là một cậu con trai vô tư, tính tình “trẻ con”, ngây thơ, hiếu động. | 1,00 |
| | - Căm thù giặc sâu sắc, khao khát chiến đấu giết giặc, có tinh thần dũng cảm. | 1,00 |
| | - Giàu tình nghĩa với gia đình, rất mực thủy chung với quê hương và cách mạng. | 1,00 |
| | - Tác giả đã để cho Việt tự kể chuyện về mình bằng một ngôn ngữ, giọng điệu riêng và qua đó nhân vật hiện lên cụ thể, sinh động. | 1,00 |
| | - Đánh giá chung về nhân vật. | 0,50 |
| Lưu ý: Chỉ cho điểm tối đa khi thí sinh đạt được cả yêu cầu về kỹ năng và kiến thức. | | |
| Câu 3.b (5,0 đ) | Theo chương trình Nâng cao Phân tích đoạn thơ trong bài <i>Sóng</i> của Xuân Quỳnh. | |
| | a. Yêu cầu về kỹ năng: Biết cách làm bài nghị luận về một bài thơ, đoạn thơ. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. | |
| | b. Yêu cầu về kiến thức: Trên cơ sở những hiểu biết về nhà thơ Xuân Quỳnh và bài thơ <i>Sóng</i> , thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần làm rõ được các ý cơ bản sau: | |
| | - Nêu được vấn đề cần nghị luận. | 0,50 |
| | - Từ việc khám phá những trạng thái khác nhau của sóng, tác giả diễn tả các cung bậc tình cảm của người phụ nữ đang yêu và thể hiện một quan niệm mới về tình yêu – yêu là tự nhận thức, là vươn tới cái cao rộng, lớn lao. | 1,50 |
| | - Mượn quy luật muôn đời của sóng, tác giả khẳng định khát vọng tình yêu thường trực trong trái tim tuổi trẻ. | 1,50 |
| | - Nghệ thuật: Thể thơ năm chữ, âm điệu sâu lắng, dạt dào; nghệ thuật nhân hoá, ẩn dụ, đối lập,... | 1,00 |
| | - Đánh giá chung về đoạn thơ. | 0,50 |
| Lưu ý: Chỉ cho điểm tối đa khi thí sinh đạt được cả yêu cầu về kỹ năng và kiến thức. | | |

-----Hết-----